



A member of PETROVINA

TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ
QUỐC GIA VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:1015/BC-PTSC-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO
Tình hình quản trị Công ty
(Kỳ báo cáo: 06 tháng Năm 2024)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

- **Tên công ty:** Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam
- **Địa chỉ trụ sở chính:** Lầu 5, Số 1-5 Lê Duẩn, P.Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM
- **Điện thoại:** 028.39102828 **Fax:** 028.39102929
- **Vốn điều lệ:** 4.779.662.900.000đ (Bằng chữ: Bốn ngàn bảy trăm bảy mươi chín tỷ, sáu trăm sáu mươi hai triệu, chín trăm ngàn Đồng Việt Nam).
- **Mã chứng khoán:** PVS
- **Mô hình quản trị công ty:** Đại hội đồng Cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- **Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ:** Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ)

Trong 06 tháng đầu năm 2024, Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (Tổng công ty, PTSC) tổ chức thành công 01 phiên họp ĐHĐCĐ bất thường, 01 phiên họp ĐHĐCĐ thường niên; thông qua ban hành 02 Nghị quyết Hợp ĐHĐCĐ, chi tiết như nêu sau đây.

1. Hợp Đại hội đồng Cổ đông

- Ngày 02/02/2024, Tổng công ty tổ chức thành công phiên Hợp ĐHĐCĐ bất thường năm 2024 với tỷ lệ tham dự của các Cổ đông đại diện cho 71,9% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Ngày 17/6/2024, Tổng công ty tổ chức thành công phiên Hợp ĐHĐCĐ thường niên 2024, với tỷ lệ tham dự của các Cổ đông đại diện cho 62,9% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.



Handwritten signature

2. Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng Cổ đông

Trong 06 tháng đầu năm 2024, ĐHĐCĐ Tổng công ty ban hành 02 Nghị quyết tại các phiên họp ĐHĐCĐ thường niên và bất thường, chi tiết như bảng nêu sau đây.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1.	50/NQ-PTSC-ĐHĐCĐ	02/02/2024	Nghị quyết Hợp Đại hội đồng Cổ đông bất thường năm 2024
2.	337/NQ-PTSC-ĐHĐCĐ	17/6/2024	Nghị quyết Hợp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2024

II. Hội đồng quản trị (HĐQT)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bầu/bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1.	Ông Phan Thanh Tùng	Chủ tịch HĐQT	- Ngày 08/6/2023 – bầu lại Chủ tịch HĐQT. - Ngày 29/5/2023 – bầu lại TV.HĐQT. - Ngày 28/5/2018 – bầu Chủ tịch HĐQT. - Ngày 25/5/2018 – bầu lại TV.HĐQT. - Ngày 13/6/2013 – bầu TV. HĐQT lần đầu.	
2.	Ông Lê Mạnh Cường	TV.HĐQT kiêm TGD	- Ngày 08/6/2023 – bổ nhiệm lại Tổng Giám đốc. - Ngày 29/5/2023 – bầu lại TV.HĐQT. - Ngày 28/5/2018 – Bổ nhiệm Tổng Giám đốc. - Ngày 25/5/2018 – bầu TV. HĐQT lần đầu.	
3.	Ông Đỗ Quốc Hoan	TV. HĐQT	- Ngày 28/4/2021 – bầu lại TV.HĐQT. - Ngày 08/11/2016 – bầu TV.HĐQT lần đầu.	
4.	Ông Nguyễn Xuân Ngọc	TV. HĐQT	- Ngày 29/5/2023 – bầu lại TV.HĐQT. - Ngày 25/5/2018 – bầu TV.HĐQT lần đầu.	
5.	Ông Trần Ngọc Chương	TV. HĐQT	Ngày 04/01/2022	
6.	Ông Hoàng Xuân Quốc	TV độc lập HĐQT	Ngày 28/4/2022	
7.	Ông Đoàn Minh Mẫn	TV độc lập HĐQT	Ngày 29/5/2023	

(chi tiết truy cập website: www.ptsc.com.vn)



2. Các cuộc họp, lấy ý kiến của Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT, Phiếu lấy ý kiến	Lý do không tham dự
1.	Ông Phan Thanh Tùng	Chủ tịch HĐQT	48/48	
2.	Ông Lê Mạnh Cường	TV.HĐQT kiêm TGD	48/48	
3.	Ông Nguyễn Xuân Ngọc	TV. HĐQT	48/48	
4.	Ông Đỗ Quốc Hoan	TV. HĐQT	48/48	
5.	Ông Trần Ngọc Chương	TV. HĐQT	48/48	
6.	Ông Hoàng Xuân Quốc	TV độc lập HĐQT	46/48	Đi công tác
7.	Ông Đoàn Minh Mẫn	TV độc lập HĐQT	47/48	Đi công tác

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc

Trong 06 tháng đầu năm 2024, tình hình kinh tế thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn gay gắt, xung đột quân sự leo thang ở một số quốc gia; kinh tế thế giới phục hồi nhưng chưa vững chắc và còn nhiều rủi ro; tỷ giá USD/VND, giá vàng tăng mạnh; giá dầu thô, hàng hóa cơ bản, giá cước vận tải biến động mạnh; biến đổi khí hậu diễn biến bất thường, gây hậu quả nặng nề;...tình hình kinh tế trong nước tiếp tục chịu tác động kép từ những yếu tố bất lợi bên ngoài và hạn chế, bất cập nội tại kéo dài; kinh tế Việt Nam đang trong quá trình chuyển đổi, có độ mở lớn, quy mô còn khiêm tốn, năng lực cạnh tranh và sức chống chịu trước các yếu tố bất lợi từ bên ngoài còn hạn chế; dự báo thị trường dầu thế giới trong thời gian tới khó định đoán khi các dự báo trái chiều giữa Tổ chức OPEC và Cơ quan Năng lượng quốc tế IEA về nhu cầu dầu và căng thẳng tại khu vực Trung Đông; tốc độ chuyển dịch năng lượng ở Châu Âu diễn ra với tốc độ nhanh chóng, tại Việt Nam các khó khăn nổi bật trong chuyển dịch năng lượng là vốn đầu tư rất lớn, hạ tầng hệ thống điện chưa đáp ứng được tích hợp tỷ lệ cao năng lượng tái tạo, thiếu quy định pháp luật cho phát triển điện gió ngoài khơi,... các yếu tố bất lợi cả bên ngoài và bên trong nêu trên tiếp tục tác động, ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Tổng công ty và các Đơn vị. Trong bối cảnh đó, Hội đồng quản trị Tổng công ty (HĐQT) đã thực hiện việc giám sát, chỉ đạo thường xuyên, sâu sát và kịp thời các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty (Ban TGD) theo đúng chức năng, thẩm quyền, phù hợp quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổng công ty, cụ thể như nêu sau đây.

- HĐQT giám sát hoạt động của Ban TGD, các cán bộ quản lý của Tổng công ty qua các cuộc họp thường kỳ, không thường kỳ của HĐQT, các cuộc họp giao ban hàng tháng của Tổng công ty và các Đơn vị, Cơ quan Tổng công ty, các cuộc họp, làm việc với các Đơn vị, và hệ thống các báo cáo (Báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động SXKD, các báo cáo kiểm tra giám sát và đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ và các Công ty con, Đơn vị thành viên).



Handwritten signature

- HĐQT tổ chức làm việc trực tiếp, trực tuyến theo các chuyên đề, dự án, công việc quan trọng và những vấn đề mà HĐQT xét thấy cần thiết với Người có thẩm quyền của Tổng công ty, các Công ty con, các Công ty có vốn góp, liên doanh liên kết, để kịp thời chỉ đạo các vấn đề thuộc thẩm quyền, đảm bảo tất cả các hoạt động trong toàn Tổng công ty tuân thủ pháp luật, Nghị quyết cuộc Họp ĐHĐCĐ và HĐQT đã ban hành. Triển khai Chương trình giám sát năm 2024 của HĐQT đối với 03 Đơn vị là Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC, Công ty Cổ phần Chế tạo Giàn khoan Dầu khí, Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa.

- HĐQT đã chỉ đạo, xây dựng Chương trình hành động thực hiện nhiệm vụ năm 2024 của Tổng công ty, phổ biến tới các bộ phận, toàn thể cán bộ công nhân viên, Người lao động; thực hiện quyết liệt, nhanh chóng những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đề ra; tập trung nguồn lực, đẩy mạnh công tác, tiến độ, giải ngân vốn đầu tư và quản trị danh mục đầu tư, thúc đẩy các dự án đầu tư trọng điểm của Tổng công ty, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để xử lý các thủ tục đầu tư, đảm bảo tiến độ các Dự án theo kế hoạch đề ra, hoạt động đầu tư có hiệu quả theo hướng bền vững; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của Tổng công ty, Đơn vị nhằm huy động mọi nguồn lực cho phát triển sản xuất kinh doanh.

- HĐQT đã chỉ đạo theo dõi sát tình hình diễn biến thế giới, khu vực, trong nước, việc điều chỉnh chính sách của các nền kinh tế lớn, các quốc gia liên quan, nhất là chính sách về tiền tệ, tài khóa, thương mại, đầu tư,... tăng cường năng lực phân tích, dự báo để có chủ động ứng phó kịp thời và xử lý linh hoạt hiệu quả trước những biến động, tập trung ưu tiên giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh từ những biến động ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Tổng Công ty, Đơn vị; chú trọng các giải pháp thúc đẩy đầu tư, quản trị danh mục đầu tư, quyết liệt đẩy mạnh công tác đầu tư năm 2024 có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các lĩnh vực ưu tiên phát triển sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, bảo đảm cơ cấu đầu tư hợp lý, hiệu quả.

- HĐQT chỉ đạo tiếp tục triển khai thực hiện Đề án/Kế hoạch Cơ cấu lại Tổng công ty đến năm 2025 theo hướng hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của hoạt động SXKD; tiếp tục đẩy mạnh công tác chuyên đổi số, truyền thông và văn hóa doanh nghiệp, triển khai phương châm hành động “Đoàn kết - Kỷ cương - Sáng tạo - Hiệu quả” trong quản lý, sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

- Bên cạnh đó, để tăng cường công cụ hỗ trợ hiệu quả cho công tác giám sát, HĐQT đã quyết liệt chỉ đạo thường xuyên rà soát, xây dựng, hoàn thiện các quy chế, quy định quản lý nội bộ liên quan, phù hợp quy định của Nhà nước, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán..., các thông lệ về quản lý, quản trị doanh nghiệp và tình hình hoạt động SXKD của Tổng công ty.

4. Hoạt động của các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Trên cơ sở phân công nhiệm vụ trong HĐQT, các công tác thuộc chức năng của các Tiểu ban theo quy định đang được giao cho từng Thành viên HĐQT đảm nhận theo lĩnh vực, công việc cụ thể và có ý kiến về từng nội dung khi HĐQT cần xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền.

Trong tháng 4/2024, HĐQT đã phê duyệt Kế hoạch Kiểm toán nội bộ (KTNB) năm 2024 trên cơ sở xem xét Đề xuất của Người phụ trách KTNB Tổng công ty, đề Bộ phận KTNB triển khai, thực hiện công tác KTNB trong năm 2024, tuân thủ Quy chế Kiểm toán nội bộ, các quy định liên quan về KTNB, Quy định hiện hành.



Handwritten signature

Ban Thư ký Tổng công ty có trách nhiệm giúp việc cho HĐQT với các chức năng chính như tham mưu về công tác quản trị công ty; quản lý, xử lý công việc Thư ký Tổng hợp, giúp việc cho HĐQT và Ban Kiểm soát; xây dựng kế hoạch, đầu mối tổ chức họp ĐHCĐ Tổng công ty tuân thủ theo Quy định hiện hành của pháp luật; quan hệ Cổ đông, nhà đầu tư và công chúng (IR), Kiểm soát nội bộ của HĐQT.

5. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị

Trong 06 tháng đầu năm 2024, HĐQT tổ chức 03 cuộc họp (bao gồm họp thường kỳ HĐQT theo quy định; họp HĐQT kết hợp Hội nghị Liên tịch Đảng ủy-HĐQT-TGD; họp về Dự án, công việc khác...), và phát hành 45 Phiếu lấy ý kiến. HĐQT ban hành tổng cộng 183 văn bản (có 33 văn bản mật), bao gồm 79 Nghị quyết và Quyết định (có 12 Nghị quyết, Quyết định mật) liên quan đến các vấn đề sản xuất kinh doanh, đầu tư, tổ chức nhân sự, cán bộ, công tác khác... Danh sách các Nghị quyết, Quyết định (không bao gồm các Nghị quyết, Quyết định mật) của HĐQT ban hành được nêu tại Phụ lục 01 của Báo cáo này.

III. Ban Kiểm soát (BKS)

1. Thông tin về Ban Kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là KSV	Trình độ chuyên môn
1.	Bà Bùi Thu Hà	Trưởng Ban Kiểm soát	- Ngày 28/4/2021 – Bầu lại Kiểm soát viên/Trưởng Ban Kiểm soát. - Từ ngày 01/7/2020 giữ chức Trưởng Ban Kiểm soát. - Ngày 10/4/2009 – Bầu TV. Ban Kiểm soát lần đầu.	Cử nhân Kế toán/ Cử nhân QTKD quốc tế
2.	Ông Bùi Hữu Việt Cường	Kiểm soát viên	- Ngày 29/5/2023 – Bầu lại Kiểm soát viên. - Ngày 25/5/2018 – Bầu TV. Ban Kiểm soát lần đầu.	Thạc sỹ QTKD quốc tế/ Kỹ sư Kinh tế vận tải biển/ Cử nhân Kế toán
3.	Ông Phạm Văn Tiến	Kiểm soát viên	Ngày 28/4/2021	Thạc sỹ Kinh tế Chính trị/ Cử nhân Kinh tế (chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp)

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1.	Bà Bùi Thu Hà	2	100%	100%	
2.	Ông Bùi Hữu Việt Cường	2	100%	100%	
3.	Ông Phạm Văn Tiến	2	100%	100%	



Handwritten signature

Ban Kiểm soát Tổng công ty luôn bố trí nhân sự tham dự đầy đủ các cuộc họp khác do HĐQT, Ban TGD và những người điều hành khác tổ chức, phù hợp.

3. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và thực hiện kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát năm 2024, Ban Kiểm soát đã tiến hành công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý tài chính của Tổng công ty trong 06 tháng đầu năm năm 2024 theo các nội dung sau đây.

- Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính, Báo cáo về hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT trong năm 2023, lập Báo cáo trình ĐHĐCĐ thường niên 2024.
- Giám sát việc chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động, tình hình thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ thường niên, bất thường và HĐQT.
- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh; tình hình triển khai, tiến độ thực hiện và hiệu quả các dự án đầu tư, công tác đấu thầu, mua sắm của Tổng công ty.
- Thẩm định Báo cáo tài chính quý, năm. Đánh giá hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu.
- Giám sát việc cân đối vốn và quản lý dòng tiền; giám sát việc huy động, sử dụng vốn và đánh giá hiệu quả sử dụng vốn của Tổng công ty.
- Giám sát việc thực hiện Đề án Tái cơ cấu Tổng công ty.
- Đánh giá hoạt động của hệ thống Kiểm toán nội bộ và đề xuất, kiến nghị (khi có nội dung) nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm toán nội bộ.
- Giám sát, đánh giá về giao dịch giữa Tổng công ty, Công ty con, Công ty do Tổng công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ trở lên với thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, người điều hành khác của Tổng công ty và những người có liên quan của đối tượng đó; đánh giá về giao dịch giữa Tổng công ty và công ty trong đó thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, người điều hành khác của Tổng công ty là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.
- Phối hợp với các cơ quan chức năng của Nhà nước, các đoàn kiểm tra, kiểm toán nội bộ của Cổ đông lớn, của Tổng công ty trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh tại đơn vị, giám sát việc thực hiện các kiến nghị tại Biên bản các đoàn kiểm tra, kiểm toán.
- Thực hiện các công việc khác của Ban Kiểm soát theo yêu cầu của ĐHĐCĐ và các quy định hiện hành.

Qua công tác kiểm tra, giám sát trong 06 tháng đầu năm 2024, Ban Kiểm soát nhận thấy, hoạt động quản lý điều hành Tổng công ty của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Bộ máy quản lý điều hành Tổng công ty tuân thủ pháp luật Nhà nước, Điều lệ Tổng công ty. Các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của HĐQT tuân thủ các quy định của Điều lệ Tổng công ty, của ĐHĐCĐ và đã được Tổng Giám đốc triển khai thực hiện theo yêu cầu.



Handwritten signature

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

Ban Kiểm soát phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Tổng công ty trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định. Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ, cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Tổng công ty; Ban Kiểm soát được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, họp giao ban sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và các cuộc họp khác.

Báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, giám sát đối với hoạt động quản lý, điều hành, tình hình quản lý và sử dụng vốn, khả năng thanh toán, công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, tình hình ghi chép sổ sách kế toán và lập báo cáo tài chính hàng quý của Ban Kiểm soát đều được gửi tới Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc.

5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác giám sát việc chấp hành các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị, biên bản kiểm tra, kiểm toán nội bộ của Công ty mẹ - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam liên quan đến công tác quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty; Phối hợp với HĐQT, Tổng Giám đốc Tổng công ty trong việc quản lý vốn của Tổng công ty đầu tư vào doanh nghiệp khác.

IV. Ban điều hành

Stt	Thành viên Ban Tổng Giám đốc	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban Tổng Giám đốc
1.	Ông Lê Mạnh Cường	18/02/1974	Kỹ sư Điều khiển tàu biển	- Ngày 08/6/2023 - Bổ nhiệm lại Tổng Giám đốc. - Ngày 28/5/2018 - Bổ nhiệm Tổng Giám đốc. - Ngày 14/8/2009 - Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc.
2.	Ông Nguyễn Trần Toàn	27/12/1964	Kỹ sư Khai thác máy tàu biển, Kỹ sư Quản trị doanh nghiệp	- Ngày 22/5/2017 - Bổ nhiệm lại Phó Tổng Giám đốc - Ngày 27/11/2007 - Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc lần đầu.
3.	Ông Tạ Đức Tiến	10/7/1968	Kỹ sư Máy tàu thủy, Kỹ sư Quản trị doanh nghiệp	- Ngày 15/3/2021 - Bổ nhiệm lại Phó Tổng Giám đốc; - Ngày 15/3/2016 - Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc lần đầu.



Handwritten signature

0150
NG CÔN
CỔ PH
VỤ KÝ
DẦU K
ỆT I
T.P

Stt	Thành viên Ban Tổng Giám đốc	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban Tổng Giám đốc
4.	Ông Nguyễn Xuân Cường	18/9/1977	Cử nhân Tài chính Tín dụng	- Ngày 18/02/2022 - Bổ nhiệm lại Phó Tổng Giám đốc; - Ngày 12/01/2017 - Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc lần đầu.
5.	Ông Trần Hồ Bắc	07/10/1978	Kỹ sư Cơ khí thiết bị khoan dầu khí, Kỹ sư Quản trị doanh nghiệp	- Ngày 15/8/2023 - Bổ nhiệm lại Phó Tổng Giám đốc; - Ngày 10/8/2018 - Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc lần đầu.
6.	Ông Trần Hoài Nam	15/6/1978	Kỹ sư Điện – Điện tử, Cử nhân Kinh tế đối ngoại	Ngày 16/11/2021
7.	Ông Phạm Văn Hùng	13/6/1977	Thạc sỹ Quản lý kinh tế, Kỹ sư Kinh tế quản trị doanh nghiệp dầu khí	Ngày 04/10/2022
8.	Ông Lê Cự Tân	18/04/1967	Thạc sỹ Tự động hóa, Kỹ sư Khai thác máy tàu biển, Kỹ sư Quản trị doanh nghiệp	Ngày 07/11/2023

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Nguyễn Văn Bảo	08/11/1977	Cử nhân Tài chính Tín dụng	- Ngày 08/6/2023 - Bổ nhiệm lại Kế toán trưởng. - Ngày 28/5/2018 - Bổ nhiệm Kế toán trưởng lần đầu.

VI. Đào tạo về quản trị Công ty

Các Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Ban TGD, Người phụ trách quản trị Tổng công ty, Trưởng Ban Thư ký Tổng công ty tham gia các chương trình đào tạo về quản trị do UBCKNN, Sở Giao dịch Chứng khoán, Công ty mẹ - Tập đoàn DKVN, Tổng công ty và các cơ quan liên quan tổ chức, đầy đủ và đúng thành phần quy định.



Xuân

VII. Danh sách Người có liên quan của Tổng công ty (tổ chức) và giao dịch của Người có liên quan (tổ chức) của Tổng công ty với Tổng công ty.

1. Danh sách Người có liên quan (tổ chức) của Tổng công ty:
Chi tiết nêu tại Phụ lục 02 của Báo cáo này.
2. Giao dịch giữa Tổng công ty với người có liên quan (tổ chức) của Tổng công ty:
Chi tiết nêu tại Phụ lục 03 của Báo cáo này.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của Người nội bộ (NNB) và Người có liên quan (NCLQ) của Người nội bộ:


1. Danh sách NNB của Tổng công ty và NCLQ của NNB
Chi tiết nêu tại Phụ lục 04 của Báo cáo này.
2. Giao dịch cổ phiếu của NNB và NCLQ đối với cổ phiếu của Tổng công ty
Chi tiết nêu tại Phụ lục 05 của Báo cáo này.

IX. Danh sách Cổ đông nhà nước, Cổ đông lớn
Chi tiết nêu tại Phụ lục 06 của Báo cáo này.

X. Các vấn đề cần lưu ý khác
Không có.

Trên đây là Báo cáo tình hình quản trị 06 tháng đầu năm 2024 của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam.

Chân thành cảm ơn sự hợp tác, giúp đỡ của Quý Cơ quan.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Ban KS, HDQT;
- TGD;
- Ban TK, TCKT, QTNL, KHĐT;
- Website: www.ptsc.com.vn;
- Lưu: VT, BTK (NHD).







**CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Phan Thanh Tùng



Danh mục Tài liệu đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty

- Phụ lục 01. Danh mục các Nghị quyết, Quyết định do HĐQT ban hành 06 tháng đầu năm 2024;
- Phụ lục 02. Danh sách Người có liên quan (tổ chức);
- Phụ lục 03. Giao dịch giữa Tổng công ty và Người có liên quan (tổ chức);
- Phụ lục 04. Danh sách Người nội bộ và Người có liên quan của Người nội bộ;
- Phụ lục 05. Giao dịch cổ phiếu của Người nội bộ và Người có liên quan của Người nội bộ;
- Phụ lục 06. Danh sách Cổ đông nhà nước, Cổ đông lớn của Tổng công ty;
- Phụ lục 07. Bảng cung cấp thông tin về quản trị.



Janil

PHỤ LỤC 01.
DANH MỤC CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY PTSC
Kỳ báo cáo: 06 tháng năm 2024

STT	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	06/NQ-PTSC-HĐQT	04/01/2024	Nghị quyết về việc Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	100%
2.	08/NQ-PTSC-HĐQT	04/01/2024	Nghị quyết về việc Điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh, tiền lương năm 2023 cho Công ty mẹ - Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	100%
3.	18/NQ-PTSC-HĐQT	11/01/2024	Nghị quyết về việc Triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông bất thường năm 2024 của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	100%
4.	60/NQ-PTSC-HĐQT	05/02/2024	Nghị quyết về việc Sử dụng Quỹ thưởng Ban điều hành năm 2022 của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	100%
5.	71/NQ-PTSC-HĐQT	06/02/2024	Nghị quyết về việc Công tác cán bộ	100%
6.	72/QĐ-PTSC-HĐQT	06/02/2024	Quyết định về việc Công tác cán bộ	100%
7.	112/NQ-PTSC-HĐQT	01/03/2024	Nghị quyết về việc Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Khảo sát và Công trình ngầm PTSC	100%
8.	113/NQ-PTSC-HĐQT	01/03/2024	Nghị quyết về việc Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC	100%
9.	114/NQ-PTSC-HĐQT	01/03/2024	Nghị quyết về việc Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty TNHH Khách sạn Dầu khí PTSC	100%
10.	115/NQ-PTSC-HĐQT	01/03/2024	Nghị quyết về việc Chấp thuận Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Khai thác Dầu khí PTSC	100%
11.	116/NQ-PTSC-HĐQT	01/03/2024	Nghị quyết về việc Chấp thuận Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí Biển PTSC	100%
12.	117/NQ-PTSC-HĐQT	01/03/2024	Nghị quyết về việc Chấp thuận Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi PTSC	100%
13.	118/NQ-PTSC-HĐQT	01/03/2024	Nghị quyết về việc Chấp thuận Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Tổng hợp Phú Mỹ	100%



STT	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
14.	119/NQ-PTSC-HĐQT	01/03/2024	Nghị quyết về việc Chấp thuận Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa	100%
15.	120/NQ-PTSC-HĐQT	01/03/2024	Nghị quyết về việc Chấp thuận Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	100%
16.	121/NQ-PTSC-HĐQT	01/03/2024	Nghị quyết về việc Chấp thuận Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ An ninh Dầu khí Việt Nam	100%
17.	122/NQ-PTSC-HĐQT	01/03/2024	Nghị quyết về việc Chấp thuận Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	100%
18.	123/NQ-PTSC-HĐQT	01/03/2024	Nghị quyết về việc Chấp thuận Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty Liên doanh PTSC Asia Pacific Pte. Ltd.	100%
19.	124/NQ-PTSC-HĐQT	01/03/2024	Nghị quyết về việc Chấp thuận Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty Liên doanh PTSC South East Asia Pte. Ltd.	100%
20.	125/NQ-PTSC-HĐQT	01/03/2024	Nghị quyết về việc Chấp thuận Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty Liên doanh Malaysia Vietnam Offshore Terminal (L) Ltd.	100%
21.	126/NQ-PTSC-HĐQT	01/03/2024	Nghị quyết về việc Chấp thuận Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty Liên doanh Vietnam Offshore Floating Terminal (R) Ltd.	100%
22.	141/NQ-PTSC-HĐQT	14/03/2024	Nghị quyết về việc Phương án Tái cấu trúc Công ty TNHH MTV Dịch vụ Khảo sát và Công trình ngầm PTSC	100%
23.	163/NQ-PTSC-HĐQT	27/03/2024	Nghị quyết về việc Phê duyệt tài liệu Hợp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2024 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ An ninh Dầu khí Việt Nam	100%
24.	164/NQ-PTSC-HĐQT	27/03/2024	Nghị quyết về việc Phát hành bảo lãnh mới thay thế Bảo lãnh tạm ứng cho Dự án Nhà máy Nhiệt điện Long Phú 1	80%
25.	189/QĐ-PTSC-HĐQT	02/04/2024	Quyết định về việc Công tác cán bộ	100%
26.	190/NQ-PTSC-HĐQT	03/04/2024	Nghị quyết về việc Đề án cấu trúc Cơ quan Tổng công ty	100%
27.	193/NQ-PTSC-HĐQT	04/04/2024	Nghị quyết về việc Hợp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2024	100%
28.	194/NQ-PTSC-HĐQT	04/04/2024	Nghị quyết về việc Thay đổi chủ thể, chuyển giao quyền lợi nghĩa vụ, và gia hạn Hợp đồng cho thuê FPSO PTSC Lam Sơn	100%
29.	198/QĐ-PTSC-HĐQT	09/04/2024	Quyết định về việc Cử Cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
30.	208/NQ-PTSC-HĐQT	11/04/2024	Nghị quyết về việc Phê duyệt Quy chế Quản lý tài chính của Công ty CKHH	100%

STT	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
31.	209/NQ-PTSC-HDQT	11/04/2024	Nghị quyết về việc Phê duyệt Quy chế Quản lý tài chính của Công ty KSDK	100%
32.	222/QĐ-PTSC-HDQT	19/04/2024	Quyết định về việc cử cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
33.	232/NQ-PTSC-HDQT	23/04/2024	Nghị quyết về việc Công tác cán bộ	100%
34.	235/NQ-PTSC-HDQT	24/04/2024	Nghị quyết về việc Phê duyệt Kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2024	100%
35.	271/NQ-PTSC-HDQT	16/05/2024	Nghị quyết về việc Thông qua Quy chế Quản lý tài chính của Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Tổng hợp Phú Mỹ	100%
36.	272/NQ-PTSC-HDQT	16/05/2024	Nghị quyết về việc Thông qua Quy chế Quản lý tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ Khai thác Dầu khí PTSC	100%
37.	273/NQ-PTSC-HDQT	16/05/2024	Nghị quyết về việc Thông qua Quy chế Quản lý tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí Biển PTSC	100%
38.	274/NQ-PTSC-HDQT	16/05/2024	Nghị quyết về việc Thông qua Quy chế Quản lý tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi PTSC	100%
39.	275/NQ-PTSC-HDQT	16/05/2024	Nghị quyết về việc Thông qua Quy chế Quản lý tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa	100%
40.	276/NQ-PTSC-HDQT	16/05/2024	Nghị quyết về việc Thông qua Quy chế Quản lý tài chính của Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	100%
41.	277/NQ-PTSC-HDQT	16/05/2024	Nghị quyết về việc Thông qua Quy chế Quản lý tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ An ninh Dầu khí Việt Nam	100%
42.	278/NQ-PTSC-HDQT	16/05/2024	Nghị quyết về việc Thông qua Quy chế Quản lý tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	100%
43.	280/NQ-PTSC-HDQT	17/05/2024	Nghị quyết về việc triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2024 của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	100%
44.	293/NQ-PTSC-HDQT	24/05/2024	Nghị quyết về việc Giao quyền quyết định sử dụng hạn mức tín dụng ngắn hạn để phát hành các bảo lãnh, thư tín dụng, thực hiện Hợp đồng "Thiết kế, mua sắm, thi công và lắp đặt giàn công nghệ trung tâm, giàn nhà ở và tháp đước" - Dự án Khí Lô B	100%
45.	294/NQ-PTSC-HDQT	24/05/2024	Nghị quyết về việc Phê duyệt nội dung tài liệu Hợp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2024 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi PTSC	100%
46.	295/NQ-PTSC-HDQT	24/05/2024	Nghị quyết về việc Phê duyệt nội dung tài liệu Hợp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2024 của Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	100%

STT	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
47.	296/NQ-PTSC-HĐQT	24/05/2024	Nghị quyết về việc Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư năm 2024 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa	100%
48.	297/NQ-PTSC-HĐQT	24/05/2024	Nghị quyết về việc Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư năm 2024 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Khai thác Dầu khí PTSC	100%
49.	298/NQ-PTSC-HĐQT	24/05/2024	Nghị quyết về việc Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư năm 2024 của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC	100%
50.	310/NQ-PTSC-HĐQT	29/05/2024	Nghị quyết về việc Phê duyệt nội dung tài liệu Họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2024 của Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí tổng hợp Phú Mỹ	100%
51.	311/NQ-PTSC-HĐQT	29/05/2024	Nghị quyết về việc Phê duyệt nội dung tài liệu Họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2024 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa	100%
52.	312/NQ-PTSC-HĐQT	29/05/2024	Nghị quyết về việc Phê duyệt nội dung tài liệu Họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2024 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Khai thác Dầu khí PTSC	100%
53.	313/NQ-PTSC-HĐQT	29/05/2024	Nghị quyết về việc Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC	100%
54.	314/NQ-PTSC-HĐQT	29/05/2024	Nghị quyết về việc Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Khảo sát và Công trình ngầm PTSC	100%
55.	315/NQ-PTSC-HĐQT	29/05/2024	Nghị quyết về việc Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán của Công ty TNHH Khách sạn Dầu khí PTSC	100%
56.	328/NQ-PTSC-HĐQT	10/06/2024	Nghị quyết về việc Giao quyền quyết định và sử dụng hạn mức tín dụng ngắn hạn để phát hành Thư tín dụng, Thư bảo lãnh phục vụ thực hiện Dự án SWEPC	100%
57.	331/NQ-PTSC-HĐQT	12/06/2024	Nghị quyết về việc Phê duyệt nội dung tài liệu Họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2024 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí Biển PTSC	100%
58.	332/NQ-PTSC-HĐQT	13/06/2024	Nghị quyết về việc Công tác cán bộ	100%
59.	336/NQ-PTSC-HĐQT	14/06/2024	Nghị quyết về việc Phê duyệt Nội dung và Tài liệu trình Đại hội đồng Cổ đông tại phiên Họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2024 của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	100%
60.	347/NQ-PTSC-HĐQT	19/06/2024	Nghị quyết về việc Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Chi nhánh Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam - Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí	100%
61.	351/NQ-PTSC-HĐQT	21/06/2024	Nghị quyết về việc Chương trình An sinh Xã hội năm 2024 - 2025	100%
62.	354/NQ-PTSC-HĐQT	24/06/2024	Nghị quyết về việc Công tác cán bộ	100%

STT	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
63.	355/QĐ-PTSC-HDQT	24/06/2024	Quyết định về việc Công tác cán bộ	100%
64.	356/QĐ-PTSC-HDQT	24/06/2024	Quyết định về việc Công tác cán bộ	100%
65.	364/NQ-PTSC-HDQT	26/06/2024	Nghị quyết về việc Phê duyệt nội dung tài liệu Họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2024 của Công ty Cổ phần Chế tạo Giàn khoan Dầu khí	100%
66.	365/NQ-PTSC-HDQT	26/06/2024	Nghị quyết về việc Phê duyệt nội dung tài liệu Họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2024 của Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Đình Vũ (bổ sung)	100%
67.	366/NQ-PTSC-HDQT	26/06/2024	Nghị quyết về việc Phê duyệt nội dung tài liệu cuộc Họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2024 của Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	100%

**PHỤ LỤC 02. DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN (TỔ CHỨC) CỦA TỔNG CÔNG TY PTSC
THEO QUY ĐỊNH TẠI LUẬT CHỨNG KHOÁN
Kỳ báo cáo: 06 tháng Năm 2024**

STT	Tên tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH			Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Tổng công ty
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp					
1	2	3	4	6	7	8	9	10	11	12	5
I	TỔ CHỨC										
1	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam	045C002668	-					-	-	-	CÓ ĐỒNG LỚN
1.1	Tổng công ty Thăm dò Khai thác Dầu khí (PVEP)	-	-					-	-	-	NCLQ của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
1.2	Công ty Cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR)	-	-					-	-	-	NCLQ của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
1.3	Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (PV Power)	-	-					-	-	-	NCLQ của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
1.4	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP (PVGas)	-	-					-	-	-	NCLQ của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
1.5	Tổng công ty Dầu Việt Nam (PV OIL)	-	-					-	-	-	NCLQ của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
1.6	Công ty CP Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC)	-	-					-	-	-	NCLQ của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
1.7	Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PComBank)	-	-					-	-	-	NCLQ của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
1.8	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP (PVFCCo)	-	-					-	-	-	NCLQ của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
1.9	Tổng công ty CP Khoan và Dịch vụ khoan Dầu khí (PV Drilling)	-	-					-	-	-	NCLQ của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
1.10	Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PetroCons)	-	-					-	-	-	NCLQ của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
1.11	Công ty TNHH ITV Công nghiệp tàu thủy Dung Quất (DQS)	-	-					-	-	-	NCLQ của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam

Handwritten signature

STT	Tên tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH			Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Tổng công ty
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp					
1	2	3	4	6	7	8	9	10	11	12	5
1.12	Công ty CP Hóa dầu và Xơ sợi Việt Nam (VN POLY)	-	-					-	-	-	NCLQ của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
1.13	Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí (PV Trans)	-	-					-	-	-	NCLQ của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
1.14	Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí Việt Nam (Petrosetco)	-	-					-	-	-	NCLQ của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
1.15	Liên doanh Việt - Nga (Vietsovpetro)	-	-					-	-	-	NCLQ của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
1.16	Công ty TNHH Lọc Hóa Dầu Nghi Sơn (NSRP)	-	-					-	-	-	NCLQ của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
1.17	Công ty TNHH Liên Doanh Rusvietpetro (RVP)	-	-					-	-	-	NCLQ của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
1.18	Công ty cổ phần PVI (PVI Holdings)	-	-					-	-	-	NCLQ của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
2	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC	-	-					-	-	-	Đơn vị thành viên của Tổng công ty PTSC
3	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Khảo sát và Công trình ngầm PTSC	-	-					-	-	-	Đơn vị thành viên của Tổng công ty PTSC
4	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Labuan	-	-					-	-	-	Đơn vị thành viên của Tổng công ty PTSC
5	Công ty TNHH Khách sạn Dầu khí PTSC	-	-					-	-	-	Đơn vị thành viên của Tổng công ty PTSC
6	Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi PTSC	-	-					-	-	-	Đơn vị thành viên của Tổng công ty PTSC
7	Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình dầu khí biển	-	-					-	-	-	Đơn vị thành viên của Tổng công ty PTSC
8	Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Tổng hợp PTSC Thanh Hóa	-	-					-	-	-	Đơn vị thành viên của Tổng công ty PTSC

Boyle



STT	Tên tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH			Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Tổng công ty
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp					
1	2	3	4	6	7	8	9	10	11	12	5
9	Công ty Cổ phần Dịch vụ Khai thác Dầu khí PTSC	-	-					-	-	-	Đơn vị thành viên của Tổng công ty PTSC
10	Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	-	-					-	-	-	Đơn vị thành viên của Tổng công ty PTSC
11	Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ An ninh Dầu khí Việt Nam	-	-					-	-	-	Đơn vị thành viên của Tổng công ty PTSC
12	Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	-	-					-	-	-	Đơn vị thành viên của Tổng công ty PTSC
13	Công ty Cổ phần Chế tạo Giàn khoan Dầu khí	-	-					-	-	-	Đơn vị thành viên của Tổng công ty PTSC
14	Công ty Liên doanh PTSC Asia Pacific Pte Ltd (PTSC AP)	-	-					-	-	-	Công ty liên doanh
15	Công ty Liên doanh Vietnam Offshore Floating Terminal (VOFT)	-	-					-	-	-	Công ty liên doanh
16	Công ty Liên doanh PTSC South East Asia Pte Ltd (PTSC SEA)	-	-					-	-	-	Công ty liên doanh
17	Công ty Liên doanh Rông Đồi MV12 (MV12)	-	-					-	-	-	Công ty liên doanh
18	Công ty Liên doanh Malaysia Vietnam Offshore Terminal (MVOT)	-	-					-	-	-	Công ty liên doanh

glogk



PHỤ LỤC 03: GIAO DỊCH GIỮA TỔNG CÔNG TY PTSC VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN (TỔ CHỨC)
 Kỳ báo cáo: 06 tháng Năm 2024

STT	Tên tổ chức	Mối quan hệ liên quan với Tổng công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH			Địa chỉ trụ sở chính	Nội dung số lượng, tổng giá trị Giao dịch/ Hợp đồng				
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp		Thời điểm giao dịch với Tổng công ty/ ký hợp đồng	Số Văn bản phê duyệt nội dung chính của HD/ Số Hợp đồng	Số lượng giao dịch/ Hợp đồng	Tổng giá trị Giao dịch/ Hợp đồng (Chưa VAT)	Giá trị thực hiện năm 2024 (chưa VAT)
1	2	3	4	5	6	7	11	16	12	13	15
	TỔ CHỨC										
1	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam	CỔ ĐỒNG LỚN									
-	Chi nhánh Tập đoàn - Công ty Điều hành Dầu khí Phú Quốc (PQPOC)	Chi nhánh của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam					Chưa ký Hợp đồng	50/NQ-PTSC-ĐHĐCĐ ngày 02/02/2024	1	USD 492.733.951,00	
2	Liên doanh Việt - Nga (Vietsovpetro)	NCLQ của Cổ đồng lớn					28/05/2024	013-2024/PTSC-TDV/BDV-VC	1	USD 1.574.514,04	-
3	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC	Đơn vị thành viên của Tổng công ty PTSC					25/04/2024	03-2024/PTSCMC-TCNS/BDV-V	1		VND 127.282.575
							15/04/2024	040-2024/PTSC-CDV/MDV	1		VND 7.232.000
							19/01/2024	12-2024/PTSCMC-KH/MDV-V	1	VND 13.987.828.400	VND 10.267.407.300
							26/06/2024	007-2024/PTSCMC-TBTH/BDV-V	1	VND 3.296.000.000	VND 329.600.000
4	Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi PTSC	Đơn vị thành viên của Tổng công ty PTSC					01/01/2024	03-2024/PTSCĐN-KSDK/BDV	1		VND 452.107.835
							22/03/2024	007-2024/PTSC-TDV/BDV-VC	1	USD 42.914,11	USD 29.452,18
5	Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình dầu khí biển	Đơn vị thành viên của Tổng công ty PTSC					22/04/2024	151-2024/PTSC-CDV/MDV	1		VND 3.400.000.000
							09/04/2024	001-2024/PTSC-CDV/BHH	1		VND 411.376.200
							14/01/2024	002-2024/PTSC-TDV/BDV-VC	1	USD 343.471,43	USD 343.471,43

gboy

PHỤ LỤC 4. DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI/TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ (CÁ NHÂN) KÈM THEO BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 1 MỤC VIII PHỤ LỤC V BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY BAN HÀNH KÈM THEO THÔNG TƯ SỐ 96/2020/TT-BTC
 Kỳ báo cáo: 06 tháng Năm 2024

Mã chứng khoán:

PVS

Tên Công ty:

Tổng CTCP Dịch Vụ Kỹ Thuật Dầu Khí Việt Nam

Ngày cập nhật

30/06/2024

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
1	Phan Thanh Tùng		1	CCCD					48.551	0,01%	
1.1	Khoa Thị Kim Ân			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phan Thanh Tùng - Mẹ đẻ
1.1	Bùi Xuân Đoàn			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phan Thanh Tùng - Bố vợ
1.2	Hoàng Thị Ngọc Diệp			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phan Thanh Tùng - Mẹ vợ
1.3	Bùi Thị Ngọc Lan			CCCD					42.226	0,01%	- Người có liên quan đến ông Phan Thanh Tùng - Vợ
1.4	Phan Thanh Hải			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phan Thanh Tùng - Con trai
1.5	Phan Thanh Bình			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phan Thanh Tùng - Con trai - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
1.6	Phan Hồng Quân			Hộ chiếu					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phan Thanh Tùng - Anh ruột
1.7	Phan Quang Thắng			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phan Thanh Tùng - Anh ruột
1.8	Phạm Thị Luyện			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phan Thanh Tùng - Chị dâu
1.9	Nguyễn Thị Bích Liên			Hộ chiếu					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phan Thanh Tùng - Chị dâu



STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
1.10	Nguyễn Thị Thu Huyền			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phan Thanh Tùng - Chị dâu
1.11	Phan Thu Hiền			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phan Thanh Tùng - Em ruột
1.12	Phan Tuấn Anh			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phan Thanh Tùng - Em ruột
1.13	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam			ĐKKD					126.073.427	26,38%	- Tổ chức có liên quan đến ông Phan Thanh Tùng - Người đại diện phần vốn
2	Lê Mạnh Cường		2,3,4	CCCD					55.424	0,01%	
2.1	Lê Hà Thành			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Lê Mạnh Cường - Bố đẻ
2.2	Phí Thị Liên			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Lê Mạnh Cường - Mẹ đẻ
2.3	Trần Văn Bảy			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Lê Mạnh Cường - Bố vợ
2.4	Nguyễn Thị Thu			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Lê Mạnh Cường - Mẹ vợ
2.5	Trần Thị Hải Yến			CCCD					16.670	0,00%	- Người có liên quan đến ông Lê Mạnh Cường - Vợ
2.6	Lê Bông Mai			Không có					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Lê Mạnh Cường - Con gái - Lý do không có Giấy NSH: Còn nhỏ
2.7	Lê Hải An			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Lê Mạnh Cường - Con gái - Lý do không có Giấy NSH: Còn nhỏ
2.8	Lê Ngọc Bảo			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Lê Mạnh Cường - Chị ruột
2.9	Lê Thanh Xuân			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Lê Mạnh Cường - Chị ruột
2.10	Lê Thùy Ninh			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Lê Mạnh Cường - Chị ruột
2.11	Lê Tuấn Dũng			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Lê Mạnh Cường - Anh ruột
2.12	Ngô Đức Đĩnh			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Lê Mạnh Cường - Anh rể
2.13	Phạm Văn Khích			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Lê Mạnh Cường - Anh rể
2.14	Nguyễn Văn Bắc			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Lê Mạnh Cường - Anh rể
2.15	Bùi Thị Kim Cương			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Lê Mạnh Cường - Chị dâu

gogly



STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
2.16	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam			ĐKKD					71.750.368	15,01%	- Tổ chức có liên quan đến ông Lê Mạnh Cường - Người đại diện phần vốn
3	Nguyễn Xuân Ngọc		2	CCCD					0	0,00%	
3.1	Nguyễn Xuân Nhậm			CMND					24.075	0,01%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Xuân Ngọc - Bố đẻ
3.2	Đặng Thị Oanh			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Xuân Ngọc - Mẹ đẻ
3.3	Nguyễn Xuân Hoàng			Không có					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Xuân Ngọc - Con trai
3.4	Nguyễn Minh Hà			Không có					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Xuân Ngọc - Con gái
3.5	Nguyễn Xuân Ninh			CMND					940	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Xuân Ngọc - Em trai
3.6	Phan Thị Ngọc Trang			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Xuân Ngọc - Em dâu
3.7	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam			ĐKKD					47.796.629	10,00%	- Tổ chức có liên quan đến ông Nguyễn Xuân Ngọc - Người đại diện phần vốn
4	Đỗ Quốc Hoan		2	CCCD					5.377	0,00%	
4.1	Phạm Thị Huấn			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Đỗ Quốc Hoan - mẹ đẻ
4.2	Phạm Thị Hai			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Đỗ Quốc Hoan - mẹ vợ
4.3	Vũ Thị Thu Hương			CCCD					45.921	0,01%	- Người có liên quan đến ông Đỗ Quốc Hoan - Vợ
4.4	Đỗ Hoàng Nam			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Đỗ Quốc Hoan - Con trai
4.5	Đỗ Hoàng Hải			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Đỗ Quốc Hoan - Con trai
4.6	Đỗ Thị Minh Hương			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Đỗ Quốc Hoan - Chị gái
4.7	Lưu Trung Duy			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Đỗ Quốc Hoan - Anh rể
5	Trần Ngọc Chương		2	CCCD					0	0,00%	
5.1.	Trần Ngọc Văn			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Ngọc Chương - Bố đẻ
5.2.	Lê Thị Lượ			CMND					-	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Ngọc Chương - mẹ đẻ
5.1.	Nguyễn Trọng Thám			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Ngọc Chương - Bố vợ
5.2.	Nguyễn Thị Minh			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Ngọc Chương - Vợ
5.1.	Trần Ngọc Hà An			Không có					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Ngọc Chương - Con gái - Lý do không có Giấy NSH: còn nhỏ

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
5.2.	Trần Ngọc Bảo			Không có					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Ngọc Chương - Con trai - Lý do không có Giấy NSH: còn nhỏ
5.1.	Trần Thị Hoa			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Ngọc Chương - Chị ruột
5.2.	Trần Thị Thanh Nga			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Ngọc Chương - Em ruột
5.1.	Trần Ngọc Trinh			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Ngọc Chương - Em ruột
5.2.	Trần Văn Chung			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Ngọc Chương - Anh rể
5.1.	Nguyễn Trung Hà			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Ngọc Chương - Em rể
5.2.	Nguyễn Thị Thu Phương			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Ngọc Chương - Em dâu
6	Hoàng Xuân Quốc		2	CCCD					0	0,00%	
6.1	Hoàng Xuân Nhuận			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Hoàng Xuân Quốc - Anh ruột
6.2	Hoàng Thị Đáo Tiếp			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Hoàng Xuân Quốc - Chị ruột
6.3	Dương Thị Bích Hằng			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Hoàng Xuân Quốc - Vợ
6.4	Hoàng Xuân Hiếu			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Hoàng Xuân Quốc - Con ruột
6.5	Ngô Ánh Tuyết			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Hoàng Xuân Quốc -Chị dâu
6.6	VinaCapital Group			ĐKKD					21.667.911	4,53%	- Tổ chức có liên quan đến ông Hoàng Xuân Quốc - Giám đốc Dự án năng lượng
6.7	Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí			ĐKKD					0	0,00%	- Tổ chức có liên quan đến ông Hoàng Xuân Quốc - Thành viên độc lập HĐQT
7	Đoàn Minh Mão		2	CCCD					0	0,00%	
7.1.	Trần Thị Thọ Xuân			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Đoàn Minh Mão - Vợ
7.2	Đoàn Thị Ngọc Quyên			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Đoàn Minh Mão - Con đẻ
7.1.	Châu Thị Ngọc Liễu			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Đoàn Minh Mão - Chị ruột
7.3	Châu Thị Ngọc Hồng			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Đoàn Minh Mão - Chị ruột
7.1.	Châu Thị Ngọc Thủy			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Đoàn Minh Mão -Em ruột
7.4	Châu Thị Ngọc Sương			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Đoàn Minh Mão -Em ruột

Handwritten signature



STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
7.1.	Châu Thị Ngọc Tuyết			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Đoàn Minh Mẫn -Em ruột
7.5	Đặng Ngọc Rạng			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Đoàn Minh Mẫn - Anh rể
7.1.	Trần Ngọc Long			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Đoàn Minh Mẫn - Em rể
7.6	Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam			ĐKKD					1.226.634	0,26%	- Tổ chức có liên quan đến ông Đoàn Minh Mẫn - Thành viên HĐQT
8	Bùi Thu Hà		7	CCCD					0	0,00%	
8.1.	Nguyễn Thị Hải Ninh			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Bùi Thu Hà - Mẹ đẻ
8.2	Nguyễn Vũ Hoàng			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Bùi Thu Hà - Bố chồng
8.1.	Thái Thị Năm			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Bùi Thu Hà - Mẹ chồng
8.3	Văn Thái Đức			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Bùi Thu Hà - Chồng
8.1.	Văn Hoàng Linh			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Bùi Thu Hà - Con gái
8.4	Văn Đức Nam			Không có					0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Bùi Thu Hà - Con trai - Lý do không có giấy NSH: còn nhỏ
8.1.	Bùi Thu Hương			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Bùi Thu Hà - Em ruột
8.5	Đỗ Ngọc Tú			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Bùi Thu Hà - Em rể
9	Bùi Hữu Việt Cường		8	CCCD					1.667	0,00%	
9.1	Bùi Hữu Thuấn			Hộ chiếu					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Bùi Hữu Việt Cường - Bố đẻ
9.2	Hoàng Thị Dương			Hộ chiếu					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Bùi Hữu Việt Cường - Mẹ đẻ
9.3	Thái Thị Hoa			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Bùi Hữu Việt Cường - Mẹ vợ
9.4	Phan Thị Ngọc Hằng			CCCD					42	0,00%	- Người có liên quan đến ông Bùi Hữu Việt Cường - Vợ
9.5	Phan Thị Ngọc Hằng			Hộ chiếu							- Người có liên quan đến ông Bùi Hữu Việt Cường - Vợ
9.6	Bùi Minh Phương			Hộ chiếu					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Bùi Hữu Việt Cường - Con gái
9.7	Bùi Hữu Phúc			Hộ chiếu					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Bùi Hữu Việt Cường - Con trai
9.8	Bùi Thị Thanh Vân			Hộ chiếu					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Bùi Hữu Việt Cường - Em ruột
9.9	Bùi Thị Thanh Vân			Hộ chiếu					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Bùi Hữu Việt Cường - Em ruột

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
9.10	Nguyễn Xuân Hiên			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Bùi Hữu Việt Cường - Em rể
10	Phạm Văn Tiến		8	CMND					0	0,00%	
10.1	Phạm Ngọc Uy			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phạm Văn Tiến - Bố đẻ
10.2	Phạm Thị Túc			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phạm Văn Tiến - Mẹ đẻ
10.3	Nguyễn Đình Công			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phạm Văn Tiến - Bố vợ
10.4	Nguyễn Thị Huyền			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phạm Văn Tiến - Mẹ vợ
10.5	Nguyễn Thùy Trâm			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phạm Văn Tiến - Vợ
10.6	Phạm Hiền Minh			Không có					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phạm Văn Tiến - Con ruột - Lý do không có Giấy NSH: còn nhỏ
10.7	Phạm Hiền Nhân			Không có					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phạm Văn Tiến - Con ruột - Lý do không có Giấy NSH: còn nhỏ
10.8	Phạm Hiền Vương			Không có					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phạm Văn Tiến - Con ruột - Lý do không có Giấy NSH: còn nhỏ
10.9	Phạm Văn Tân			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phạm Văn Tiến - Em ruột
11	Tạ Đức Tiến		5	CCCD					1.637	0,00%	
11.1	Nguyễn Thị Hường			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Tạ Đức Tiến - Mẹ đẻ
11.2	Đoàn Thị Kim Hồng			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Tạ Đức Tiến - Vợ
11.3	Tạ Đức Tân			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Tạ Đức Tiến - Con ruột
11.4	Nguyễn Phương Nhung			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Tạ Đức Tiến - Con dâu
11.5	Tạ Thị Hồng Ngọc			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Tạ Đức Tiến - Con ruột
11.6	Tạ Đức Thành			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Tạ Đức Tiến - Em trai
12	Nguyễn Trần Toàn		5	CCCD					3.794	0,00%	
12.1	Trần Thị Ly			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Trần Toàn - Mẹ đẻ
12.2	Nguyễn Văn Ý			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Trần Toàn - Bố vợ
12.3	Nguyễn Thị Thắm			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Trần Toàn - Mẹ vợ
12.4	Nguyễn Thị Thuý			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Trần Toàn - Vợ

Handwritten signature

ÔNG: KHẨN KÝ T
HỒ

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
12.5	Nguyễn Anh Quang			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Trần Toàn - Con trai
12.6	Nguyễn Quỳnh Hoa			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Trần Toàn - Con gái
13	Nguyễn Xuân Cường		5	CCCD					5.019	0,00%	
13.1	Nguyễn Xuân Trọng			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Xuân Cường - Bố đẻ
13.2	Nguyễn Thị Ngần			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Xuân Cường - Mẹ đẻ
13.3	Trần Thị Thái			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Xuân Cường - Mẹ vợ
13.4	Trần Thu Quỳnh			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Xuân Cường - Vợ
13.5	Nguyễn Quỳnh Anh			Không có					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Xuân Cường - Con ruột - Lý do không có Giấy NSH: Còn nhỏ
13.6	Nguyễn Xuân Hùng			Không có					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Xuân Cường - Con ruột - Lý do không có Giấy NSH: Còn nhỏ
13.7	Nguyễn Hùng Anh			Không có					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Xuân Cường - Con ruột - Lý do không có Giấy NSH: Còn nhỏ
13.8	Nguyễn Xuân Kiên			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Xuân Cường - Em ruột
13.9	Tôn Nữ Thị Ngọc Anh			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Xuân Cường - Em dâu
14	Trần Hồ Bắc		5	CCCD					2.149	0,00%	
14.1	Trần Thị Hiền			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Hồ Bắc - Mẹ đẻ
14.2	Lê Đức Mậu			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Hồ Bắc - Bố vợ
14.3	Nguyễn Thị Thuần			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Hồ Bắc - Mẹ vợ
14.4	Lê Thị Hằng Nga			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Hồ Bắc - Vợ
14.5	Trần Lê Hoàng			Không có					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Hồ Bắc - Con ruột - Lý do không có Giấy NSH: Còn nhỏ
14.6	Trần Thùy Lâm			Không có					-	-	- Người có liên quan đến ông Trần Hồ Bắc - Con ruột - Lý do không có Giấy NSH: Còn nhỏ
14.7	Trần Lâm Giang			Không có					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Hồ Bắc - Con ruột - Lý do không có Giấy NSH: Còn nhỏ
14.8	Trần Thị Hồng Châm			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Hồ Bắc - Chị ruột



STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
14.9	Nguyễn Hữu Duyên			CCCD					-	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Hồ Bắc - Anh rể
14.10	Trần Thị Hồng Hiếu			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Hồ Bắc - Em ruột
14.11	Vũ Văn Công			CCCD					-	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Hồ Bắc - Em rể
14.12	Công ty Liên doanh PTSC Asia Pacific Pte Ltd (PTSC AP)			ĐKKD					0	0,00%	- Tổ chức có liên quan đến ông Trần Hồ Bắc - Chủ tịch HĐQT
14.13	Công ty Liên doanh Vietnam Offshore Floating Terminal (VOFT)			ĐKKD					0	0,00%	- Tổ chức có liên quan đến ông Trần Hồ Bắc - Chủ tịch HĐQT
14.14	Công ty Liên doanh PTSC South East Asia Pte Ltd (PTSC SEA)			ĐKKD					0	0,00%	- Tổ chức có liên quan đến ông Trần Hồ Bắc - Chủ tịch HĐQT
14.15	Công ty Liên doanh PTSC CRD Ltd.			ĐKKD					0	0,00%	- Tổ chức có liên quan đến ông Trần Hồ Bắc - Chủ tịch HĐQT
14.16	Công ty Liên doanh Malaysia Vietnam Offshore Terminal (MVOT)			ĐKKD					0	0,00%	- Tổ chức có liên quan đến ông Trần Hồ Bắc - Thành viên HĐQT
15	Trần Hoài Nam		5	CCCD					01	0,00%	
15.1	Huỳnh Xuân Hương			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Hoài Nam - Mẹ đẻ
15.2	Nguyễn Chí Thành			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Hoài Nam - Bố vợ
15.4	Nguyễn Thị Thu Trang			CMND					75	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Hoài Nam - Vợ
15.5	Trần Bảo Lâm			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Hoài Nam - Con ruột
15.6	Trần Bảo Lam			Không có					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Hoài Nam - Con ruột - Lý do không có Giấy NSH: còn nhỏ
15.7	Trần Bảo Huy			Không có					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Hoài Nam - Con ruột - Lý do không có Giấy NSH: còn nhỏ
15.8	Trần Hương Giang								0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Hoài Nam - Chị ruột
15.9	Vũ Văn Nam			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Hoài Nam - Anh rể
16	Phạm Văn Hùng		5	CCCD					5.803	0,00%	
16.1	Phạm Thạnh			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phạm Văn Hùng - Bố đẻ
16.2	Nguyễn Thị Nhị			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phạm Văn Hùng - Mẹ đẻ

gpk



STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
16.3	Đình Hoài Bắc			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phạm Văn Hùng - Bố vợ
16.4	Khổng Thị Thu Hằng			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phạm Văn Hùng - Mẹ vợ
16.5	Đình Khổng Minh Hạnh			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phạm Văn Hùng - Vợ
16.6	Phạm Đình Hùng Minh			Không có					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phạm Văn Hùng - Con ruột - Lý do không có Giấy NSH: còn nhỏ
16.7	Phạm Đình Hùng Cường			Không có					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phạm Văn Hùng - Con ruột - Lý do không có Giấy NSH: còn nhỏ
16.8	Phạm Phương Thảo			Không có					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phạm Văn Hùng - Con ruột - Lý do không có Giấy NSH: còn nhỏ
16.9	Phạm Thị Thu			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phạm Văn Hùng - Chị ruột
16.10	Phạm Văn Lợi			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phạm Văn Hùng - Anh ruột
16.11	Nguyễn Thanh Trí			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phạm Văn Hùng - Anh rể
16.12	Huỳnh Thị Thanh Nguyệt			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phạm Văn Hùng - Chị dâu
16.13	Đình Khổng Thu Hồng			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phạm Văn Hùng - Em vợ
16.14	Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi PTSC			ĐKKD					0	0,00%	- Tổ chức có liên quan đến ông Phạm Văn Hùng - Chủ tịch HĐQT
16.15	Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình			ĐKKD					0	0,00%	- Tổ chức có liên quan đến ông Phạm Văn Hùng - Chủ tịch HĐQT
17	Lê Cự Tân		5	CCCD					0	0,00%	
17.1	Tăng Thị Mai			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Lê Cự Tân - Mẹ đẻ
17.2	Phan Thị Hạnh			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Lê Cự Tân - Vợ
17.3	Lê Cự Tùng Lâm			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Lê Cự Tân - Con trai
17.4	Lê Tùng Dương			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Lê Cự Tân - Con trai
17.5	Lê Thị Thu Trang			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Lê Cự Tân - Em ruột
17.6	Nguyễn Văn Dương			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Lê Cự Tân - Em rể
18	Nguyễn Văn Bảo		6	CMND					79	0,00%	
18.1	Nguyễn Văn Bệ			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Văn Bảo - Bố đẻ

Hoàng



STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
18.2	Nguyễn Thị Sinh			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Văn Bảo - Mẹ đẻ
18.3	Lê Tuấn Hải			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Văn Bảo - Bố vợ
18.4	Nguyễn Thị Thành			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Văn Bảo - Mẹ vợ
18.5	Lê Thu Trang			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Văn Bảo - Vợ
18.6	Nguyễn Bảo Khoa			Không có					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Văn Bảo - Con ruột - Lý do không có giấy NSH: còn nhỏ
18.7	Nguyễn Bảo Giang			Không có					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Văn Bảo - Con ruột - Lý do không có giấy NSH: còn nhỏ
18.8	Nguyễn Văn Xuân			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Văn Bảo - Em ruột
19	Nguyễn Đức Thủy		9,10,12	CCCD					0	0,00%	
19.1	Trần Thị Hương Lan								0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Thủy - Mẹ đẻ
19.2	Cao Xuân Sinh								0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Thủy - Bố vợ
19.3	Mai Thị Hiền								0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Thủy - Mẹ vợ
19.4	Cao Thị Phương Dung								0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Thủy - Vợ
19.5	Nguyễn Cao Đức Phát			Không có					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Thủy - Con ruột - Lý do không có giấy NSH: còn nhỏ
19.6	Nguyễn Cao Đức Trí			Không có					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Thủy - Con ruột - Lý do không có giấy NSH: còn nhỏ
19.7	Nguyễn Đức Sơn								0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Thủy - Anh ruột
19.8	Hoàng Thị Ngọc Hà								0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Thủy - Chị dâu
19.9	Nguyễn Thị Giang								0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Thủy - Chị ruột
19.10	Trần Văn Luyện								0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Thủy - Anh rể
19.11	Nguyễn Đức Thành								0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Thủy - Em ruột
18.12	Trần Thị Mai Hương								0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Thủy - Em dâu

Handwritten signature



**PHỤ LỤC 05. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU
TỔNG CÔNG TY PTSC**

Kỳ báo cáo: 06 tháng Năm 2024

(Số lượng cổ phiếu được thống kê theo Danh sách người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền tại ngày đăng ký cuối cùng 02/5/2024 và các báo cáo giao dịch nhận được từ NNB, NCLQ của NNB tính đến hết 30/6/2024)

STT	Người thực hiện giao dịch	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Phan Thanh Tùng	Chủ tịch HĐQT	48.551	0,010%	48.551	0,010%	Không thay đổi so với các kỳ báo cáo trước
2	Bùi Thị Ngọc Lan	NCLQ với Chủ tịch HĐQT Phan Thanh Tùng - Vợ	42.226	0,009%	42.226	0,009%	Không thay đổi so với các kỳ báo cáo trước
3	Lê Mạnh Cường	Thành viên HĐQT/ Tổng Giám đốc	55.424	0,012%	55.424	0,012%	Không thay đổi so với các kỳ báo cáo trước
4	Trần Thị Hải Yến	NCLQ với Thành viên HĐQT/ TGD Lê Mạnh Cường - Vợ	16.670	0,003%	16.670	0,003%	Không thay đổi so với các kỳ báo cáo trước
5	Nguyễn Xuân Nhậm	NCLQ của Thành viên HĐQT Nguyễn Xuân Ngọc	24.075	0,005%	24.075	0,005%	Không thay đổi so với các kỳ báo cáo trước
6	Nguyễn Xuân Ninh	NCLQ với Thành viên HĐQT Nguyễn Xuân Ngọc - Em trai	940	0,000%	940	0,000%	Không thay đổi so với các kỳ báo cáo trước
7	Đỗ Quốc Hoan	Thành viên HĐQT	5.377	0,001%	5.377	0,001%	Không thay đổi so với các kỳ báo cáo trước
8	Vũ Thị Thu Hương	NCLQ với Thành viên HĐQT Đỗ Quốc Hoan - Vợ	45.921	0,010%	40.021	0,008%	<i>Bán</i>
9	VINACAPITAL Group	Tổ chức có liên quan với Thành viên độc lập HĐQT Hoàng Xuân Quốc - Giám đốc Dự án năng lượng của Vinacapital Group	20.765.381	4,345%	21.667.911	4,533%	<i>Mua, bán</i>
13	Bùi Hữu Việt Cường	Kiểm soát viên	1.667	0,000%	1.667	0,000%	Không thay đổi so với các kỳ báo cáo trước
14	Phan Thị Ngọc Hằng	NCLQ với KSV Bùi Hữu Việt Cường - Vợ	42	0,000%	42	0,000%	Không thay đổi so với các kỳ báo cáo trước
15	Tạ Đức Tiến	Phó Tổng Giám đốc	1.637	0,000%	1.637	0,000%	Không thay đổi so với các kỳ báo cáo trước
16	Nguyễn Trần Toàn	Phó Tổng Giám đốc	3.794	0,001%	3.794	0,001%	Không thay đổi so với các kỳ báo cáo trước
17	Nguyễn Xuân Cường	Phó Tổng Giám đốc	5.019	0,001%	5.019	0,001%	Không thay đổi so với các kỳ báo cáo trước
18	Trần Hồ Bắc	Phó Tổng Giám đốc	2.149	0,000%	2.149	0,000%	Không thay đổi so với các kỳ báo cáo trước
19	Trần Hoài Nam	Phó Tổng Giám đốc	1	0,000%	1	0,000%	Không thay đổi so với các kỳ báo cáo trước
20	Nguyễn Thị Thu Trang	NCLQ với Phó Tổng Giám đốc Trần Hoài Nam - Vợ	75	0,000%	75	0,000%	Không thay đổi so với các kỳ báo cáo trước
21	Phạm Văn Hùng	Phó Tổng Giám đốc	5.803	0,001%	5.803	0,001%	Không thay đổi so với các kỳ báo cáo trước
22	Nguyễn Văn Bảo	Kế toán trưởng	79	0,000%	79	0,000%	Không thay đổi so với các kỳ báo cáo trước

Nguyễn Văn Bảo

100
ĐĂNG
CỔ
VỤ
ĐẦU
IẾT
T.P

PHỤ LỤC 06. DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC, CỔ ĐÔNG CHIẾN LƯỢC, CỔ ĐÔNG LỚN VÀ CỔ PHIẾU QUỸ
(cập nhật theo Danh sách Cổ đông tại ngày DKCC 02/5/2024 do VSDC cung cấp và Báo cáo giao dịch của Cổ đông lớn tính đến ngày 30/6/2024)

Kỳ báo cáo: 06 tháng Năm 2024

Tên Công ty: **Tổng CTCP Dịch Vụ Kỹ Thuật Dầu Khí Việt Nam**

Mã chứng khoán: **PVS**

Ngày cập nhật thông tin: **30/06/2024**

STT	Tên cá nhân/tổ chức (người đại diện)	Phân loại cổ đông				Số CMND/Số ĐKKD	Ngày cấp	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Số lượng CP năm giữ	Tỷ lệ CP năm giữ (%)	Ghi chú
		Cổ đông nhà nước	Cổ đông chiến lược	Cổ đông lớn	Cổ phiếu quỹ						
<i>A01</i>	<i>A02</i>	<i>A03</i>	<i>A04</i>	<i>A05</i>	<i>A06</i>	<i>A07</i>	<i>A08</i>	<i>A09</i>	<i>A10</i>	<i>A11</i>	<i>A12</i>
1	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam	Có	Không	Có	Không				245.565.000	51,38%	
2	Nhóm nhà đầu tư nước ngoài có liên quan sở hữu 5,8864% cổ phiếu PVS, chi tiết như sau:								28.135.000	5,8864%	- Bà Trương Ngọc Phượng là Người đại diện được ủy quyền công bố thông tin
	- CTBC Vietnam Equity Fund	Không	Không	Có	Không				18.000.000	3,7660%	
	- DC Developing Markets Strategies Public Limited Company	Không	Không	Có	Không				4.340.000	0,9080%	
	- KB Vietnam Focus Balanced Fund	Không	Không	Có	Không				410.000	0,0858%	
	- Norges Bank	Không	Không	Có	Không				4.675.000	0,9781%	
	- Samsung Vietnam Securities Master Investment Trust [Equity]	Không	Không	Có	Không				710.000	0,1485%	

Hoàng



PHỤ LỤC 7.
BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
Kỳ báo cáo: 06 tháng năm 2024

STT		Câu hỏi	Phản trả lời
1	Thông tin chung	Mã chứng khoán	PVS
2		Tỷ lệ sở hữu của cổ đông Nhà nước (%)	51,38%
3		Mô hình công ty (1 hoặc 2) - 1: Theo điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 - 2: Theo điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020	1
4		Số lượng người đại diện theo pháp luật của công ty?	1
5		Điều lệ đã sửa đổi theo Luật doanh nghiệp 2020 (Có/Không)?	Có
6		Công ty ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020	Có
7	Đại hội đồng cổ đông (Trong kỳ báo cáo)	Ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên	17/06/2024
8		Ngày đăng tải tài liệu ĐHĐCĐ thường niên trên website doanh nghiệp	17/05/2024
9		Ngày công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ thường niên đối với SGDCK	17/05/2024
10		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ thường niên với SGDCK	18/06/2024
11		Công ty tổ chức ĐHĐCĐ thường niên thành công ở lần thứ mấy (1/2/3)	1
12		Công ty có đưa nội dung thù lao của từng thành viên HĐQT thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của công ty không (Có/Không)	Có
13		Công ty có báo cáo thù lao của từng thành viên HĐQT tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên không (Có/Không)	Có
14		Công ty có đưa nội dung tiền lương của Tổng giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của công ty không (Có/Không)	Có
15		Công ty có báo cáo tiền lương của Tổng giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên không (Có/Không)	Có
16		Công ty có mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm của công ty dự họp ĐHĐCĐ thường niên trong trường hợp báo cáo kiểm toán của báo cáo tài chính năm của công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, từ chối, trái ngược	Ý kiến kiểm toán chấp thuận toàn phần
17		Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức ĐHĐCĐ, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên không? (Có/Không)	Không
18		Ngày tổ chức ĐHĐCĐ bất thường	02/02/2024
19		Ngày đăng tải tài liệu ĐHĐCĐ bất thường trên website doanh nghiệp	11/01/2024
20		Ngày công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ bất thường đối với SGDCK	11/01/2024
21	Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ bất thường với SGDCK	02/02/2024	
22	Công ty tổ chức ĐHĐCĐ bất thường thành công ở lần thứ mấy (1/2/3)	1	
23	Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức ĐHĐCĐ, Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường không? (Có/Không)	Không	
24	Số lần bị Sở Giao dịch Chứng khoán nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về ĐHĐCĐ	0	
25	Số lần bị UBCKNN nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về ĐHĐCĐ	0	
26	Hội đồng quản trị	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị	7
27		Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập	2
28		Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Tổng giám đốc/Giám đốc (Có/Không)	Không
29		Số lượng cuộc họp HĐQT trong kỳ báo cáo	3
30		Tiêu ban trực thuộc Hội đồng quản trị (Có/Không)	Không
31		Tên các tiêu ban trực thuộc Hội đồng quản trị	
32		Công ty có bổ nhiệm người phụ trách Quản trị công ty	Có

Handwritten signature



STT		Câu hỏi	Phản trả lời
33	Ban Kiểm soát	Trưởng BKS có làm việc chuyên trách tại công ty không (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	Có
34		Số lượng TV BKS (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	3
35		Số lượng kiểm soát viên là người liên quan của Thành viên HĐQT, Giám đốc/ Tổng Giám đốc và người quản lý khác (Liệt kê tên của kiểm soát viên là người liên quan, nếu có) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	Không
36		Số lượng kiểm soát viên nắm giữ chức vụ quản lý (Liệt kê danh sách và chức vụ, nếu có) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	Không
37		Số lượng kiểm soát viên là người trong bộ phận kế toán tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho công ty trong vòng 3 năm trước khi được bầu vào BKS (Có/Không) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	Không
38		Số lượng cuộc họp Ban kiểm soát (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	2
39	Ủy ban kiểm toán	Ủy ban kiểm toán trực thuộc bộ phận HĐQT? (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 2)	Không
40		Số lượng thành viên Ủy ban kiểm toán (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 2)	
41		Số lượng cuộc họp của Ủy ban kiểm toán (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 2)	
42	Vấn đề khác	Website của công ty cung cấp đầy đủ thông tin cho cổ đông theo quy định (Có/Không)	Có
43		Công ty trả cổ tức trong vòng 6 tháng từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong kỳ báo cáo (Có/Không)	Có
44		Công ty có bị sở GDCK hoặc UBCKNN nhắc nhở, lưu ý về giao dịch với các bên liên quan không (Có/Không)	Không
45		Công ty đã thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ chưa (Đã thực hiện/Chưa thực hiện)	Đã thực hiện